

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT

Dự án: Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 đến Km18), tỉnh Lạng Sơn (Hạng mục đường công vụ)

(Kèm theo Quyết định số: 1057/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Lộc Bình)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Theo Trích đo địa chính				Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi (m ²)				Ghi chú		
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	LUC	HNK	CLN	ONT			
	Phuong Văn Thơm	thôn Kéo Hin, xã Khánh Xuân			332,8			332,8		318,1	0,70	-	14,0				
1			29-2021	441	137,0	LUC	19	532	121,0	LUC	121,0				Xuân Lễ cũ		
									9,4	ONT				9,4			
									5,9	LUC	5,9						Xuân Lễ cũ
									0,7	ONT					0,7		
2			29-2021	441	94,0	LUC	19	533	52,0	LUC	52,0				Xuân Lễ cũ		
									3,9	ONT				3,9		Xuân Lễ cũ	
									38,1	LUC	38,1						
3			29-2021	410	101,8	BHK	19	410	35,2	LUC	35,2				Xuân Lễ cũ		
									65,9	LUC	65,9					Xuân Lễ cũ	
									0,7	DGT			0,7				Xuân Lễ cũ

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Theo Trích đo địa chính				Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi (m ²)				Ghi chú
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	LUC	HNK	CLN	ONT	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Theo Trích đo địa chính				Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi (m ²)				Ghi chú
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	LUC	HNK	CLN	ONT	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Theo Trích đo địa chính				Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi (m ²)				Ghi chú
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	LUC	HNK	CLN	ONT	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Theo Trích đo địa chính				Theo Bản đồ địa chính				Loại đất thu hồi (m ²)				Ghi chú
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tờ bản đồ địa chính	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	LUC	HNK	CLN	ONT	

